

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số : **146/2019/HSST**
Ngày : 15/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Huỳnh Hoàng Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Phạm Thị Nhung;

2/ Bà Nguyễn Thanh Thảo;

Thư ký phiên tòa: ông Hoàng Mạnh Hải là Thư ký Tòa án nhân dân quận T, Thành phố H;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh là Kiểm sát viên;

Hôm nay, ngày 15 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận T, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 124/2019/HSST ngày 30 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 185/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **DUƠNG TẤN D**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1972 tại Thành phố H; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 925/35 Ấ, phường T, quận T, Thành phố H; Chỗ ở: 925/35 Ấ, phường T, quận T, Thành phố H; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Con ông Dương Tấn G và bà Trần Thị A; Vợ: Nguyễn Thị Nguyệt H (sinh năm: 1988, đã ly hôn); Con: có 01 con sinh năm 2008; Nhân thân: Ngày 18/11/2004 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đ xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; Tiền án: Ngày 27/8/2010 bị Tòa án nhân dân quận B, Thành phố H xử 03 (ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (ngày 17/01/2013 chấp hành xong hình phạt), ngày 31/5/2015 bị Tòa án nhân dân quận T, Thành phố H xử phạt 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (ngày 08/02/2018 chấp hành xong hình phạt); Tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2019.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ 20 phút ngày 20/6/2019 Công an quận T, Thành phố H kết hợp Công an phường T, quận T, Thành phố H kiểm tra hành chính nhà số 925/35 Ấ, phường T, quận T, lúc này trong nhà có Dương Tấn D và bạn là Bùi Quang A. Tại phòng ngủ của D, D thừa nhận có sử dụng ma túy và lấy trong hộp tủ bàn inox giao nộp một hộp kim loại màu đỏ bên trong có một gói nylon chứa chất bột màu trắng (ký hiệu là M1) và một gói nylon chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu là M2), một hộp giấy hình vuông để trên bàn gỗ bên trong có một gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu là M3) và một cân điện tử màu đen hiệu Abut. Do nghi vẫn là ma túy nên Cơ quan công an đã thu giữ, niêm phong và đưa các đối tượng về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Dương Tấn D khai số tinh thể không màu (M3) là ma túy đá mua của người phụ nữ tên là Gái (không rõ lai lịch) tại khu vực Cầu Trắng để sử dụng với giá 500.000 (năm trăm ngàn) đồng vào đêm 19/6/2019, đây là lần đầu tiên D mua ma túy của Gái, D không biết về nhân thân lai lịch và nơi ở của Gái. Số chất bột màu trắng (M1) và tinh thể màu trắng (M2) D khai nhặt được ở một quán bar nên đem về sử dụng thì phát hiện không phải ma túy nhưng vẫn cất giữ. Việc D cất giấu ma túy Bùi Quang A không biết, cả hai không sử dụng ma túy chung.

Tại bản kết luận giám định số 1323/KLGD-H ngày 26/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H xác định số chất bột màu trắng (M1) có khối lượng 86,6582 gam và số tinh thể màu trắng (M2) có khối lượng 8,5821 gam không tìm thấy ma túy. Đối với số tinh thể không màu (M3) có khối lượng 0,4825 gam là ma túy thể rắn loại Methamphetamine;

*** Vật chứng:**

- Hai (02) gói niêm phong bên ngoài ghi số 1323, có chữ ký của Giám định viên và Điều tra viên;

- Một (01) xe gắn máy hiệu Yamaha Nouvo biển số 59C2-046.43, có số máy: 5P11133277, số khung: RLCN5P1109Y133277. Dũng khai nhận là xe mượn của bạn tên Huy (chưa rõ lai lịch). Qua giám định kết luận xe trên có số khung, số máy không đổi. Qua xác minh xe trên do Diệp Văn D có địa chỉ B326/39 Đ, Phường M, Quận B đứng tên sở hữu và sử dụng, sau đó bán xe cho người khác sử dụng do bán xe đã lâu nên không nhớ nhân thân lai lịch người mua xe. Cơ quan điều tra đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có ai liên hệ nhận xe;

- Một (01) cân điện tử hiệu Abut, D khai do đi chấp hành án tù về thấy còn trong tủ, không sử dụng đến;

- Một (01) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, D khai dùng để sử dụng ma túy;

- Một (01) điện thoại di động hiệu Iphone màu đen có số máy: 2011CJ6093 là điện thoại của D;

- Một (01) điện thoại di động hiệu BMW màu vàng có số máy: 357203009171918 là điện thoại của D;

- Một (01) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có số máy: 35690/01/031574/0 là điện thoại của D dùng để liên lạc mua ma túy;

Các vật chứng nêu trên hiện đang nhập kho theo Lệnh nhập kho vật chứng số 178 ngày 09/7/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T.

Tại bản cáo trạng số 123/CT-VKSQTP ngày 27 tháng 9 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố H đã truy tố bị cáo Dương Tấn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố H giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cũng như xem xét các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố H vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Dương Tấn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), đồng thời đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù;

* Về xử lý vật chứng:

- Hai (02) gói niêm phong bên ngoài ghi số 1323, có chữ ký của Giám định viên và Điều tra viên. Xét thấy đây là số ma túy còn lại sau giám định, là vật Nhà nước cấm lưu hành nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy;

- Đề nghị Hội đồng xét xử giao một (01) xe gắn máy hiệu Yamaha Nouvo biển số 59C2-046.43, có số máy: 5P11133277, số khung: RLCN5P1109Y133277 cho Chi cục Thi hành án dân sự quận T, Thành phố H thông báo tìm chủ sở hữu trong một khoảng thời gian nhất định, nếu quá thời hạn không có người đến nhận thì lập thủ tục sung quỹ Nhà nước;

- Một (01) cân điện tử hiệu Abut, một (01) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy;

- Một (01) điện thoại di động hiệu Iphone màu đen có số máy: 2011CJ6093 và một (01) điện thoại di động hiệu BMW màu vàng có số máy: 357203009171918 là điện thoại của D, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo;

- Một (01) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có số máy: 35690/01/031574/0 là điện thoại của D dùng để liên lạc mua ma túy nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ Nhà nước;

Bị cáo Dương Tấn D nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về việc làm của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét một mức án nhẹ để bị cáo có cơ hội sửa sai và làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T, Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo đã hai lần bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích lại tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép 0,4825 gram ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xét nhân thân của bị cáo là xấu, ngoài hai lần bị kết án về hành vi mua bán trái phép chất ma túy còn một lần bị xử phạt về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tuy đã được xóa tích nhưng đây cũng là điểm cần lưu ý khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết có một hình phạt tù có thời hạn thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Đối với người phụ nữ tên Gái bán ma túy cho D để sử dụng do D không biết rõ nhân thân lai lịch nên chưa đủ cơ sở xử lý. Hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh xử lý sau.

Đối với Bùi Quang A khai nhận là bạn bè quen biết D từ trước, rạng sáng ngày 20/6/2019 sau khi đi chơi ở bar Phương Lâm trên đường G về, Quang A ghé nhà của D xin ngủ nhờ qua đêm. Khi Quang A vào nhà nói chuyện được một lúc thì công an kiểm tra hành chính, Quang A không biết, không sử dụng ma túy ở nhà bị cáo D và không liên quan việc D cất giấu ma túy trong nhà. Qua xét nghiệm nước tiểu Quang A dương tính với ma túy. Do Bùi Quang A có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an quận T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có;

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và trước phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Hai (02) gói niêm phong bên ngoài ghi số 1323, có chữ ký của Giám định viên và Điều tra viên. Xét thấy đây là số ma túy còn lại sau giám định, là vật Nhà nước cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy;

- Một (01) xe gắn máy hiệu Yamaha Nouvo biển số 59C2-046.43, có số máy: 5P11133277, số khung: RLCN5P1109Y133277. Hội đồng xét xử xét thấy chiếc xe có nguồn gốc không rõ ràng, cần giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận T, Thành phố H thông báo tìm chủ sở hữu trong một khoảng thời gian nhất định, nếu quá thời hạn không có người đến nhận thì lập thủ tục sung quỹ Nhà nước;

- Một (01) cân điện tử hiệu Abut, một (01) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy;

- Một (01) điện thoại di động hiệu Iphone màu đen có số máy: 2011CJ6093 và một (01) điện thoại di động hiệu BMW màu vàng có số máy: 357203009171918 là điện thoại của D, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo;

- Một (01) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có số máy: 35690/01/031574/0 là điện thoại của D dùng để liên lạc mua ma túy nên Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ Nhà nước;

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm”. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo;

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Dương Tấn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

* Áp dụng điểm o Khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Dương Tấn D 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2019;

* Áp dụng Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tịch thu tiêu hủy một (01) gói niêm phong số 1323 bên ngoài có chữ ký giám định viên và cán bộ điều tra; một (01) cân điện tử hiệu Abut và một (01) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước một (01) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có số máy: 35690/01/031574/0;

Giao một (01) xe gắn máy hiệu Yamaha Nouvo biển số 59C2-046.43, có số máy: 5P11133277, số khung: RLCN5P1109Y133277 cho Chi cục Thi hành án dân sự quận T, Thành phố H thông báo tìm chủ sở hữu trong thời hạn 06 (sáu) tháng. Nếu quá thời hạn không có người đến nhận thì lập thủ tục sung quỹ Nhà nước theo quy định pháp luật;

Trả lại cho bị cáo một (01) điện thoại di động Iphone màu đen có số Imei: 2011CJ6093 và một (01) điện thoại di động BMW màu vàng có số Imei: 357203009171918;

(Tình trạng vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 178/PNK ngày 09/7/2019 của Công an quận T)

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố H.

Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày tính từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an quận T;
- VKSND quận T;
- Chi cục THADS quận T;
- TAND TP. H;
- Phòng PC27 CATP.H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Huỳnh Hoàng Phương